

Kính gửi Quý anh/chị tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ sau đại học!
Nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo cũng như phục vụ người học sau đại học của Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM, Nhà trường rất mong nhận được ý kiến đánh giá khách quan của quý anh/chị cho hoạt động đào tạo của Trường. Nhà trường cam kết bảo mật danh tính cũng như những thông tin cá nhân của quý anh/chị. Trân trọng cảm ơn!

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI TRẢ LỜI

1. Họ và tên:; 2. MSHV:

2. Trình độ được đào tạo: ① Thạc sĩ ② Tiến sĩ

3. Căn cước công dân:; 5. Email:

(Nhà trường cam kết bảo mật thông tin cá nhân được cung cấp, thông tin này chỉ phục vụ cho mục đích báo cáo với Bộ GD&ĐT)

II. NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN

A. PHẦN CÂU HỎI CHUNG

1. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ hiện nay của anh/chị? (①=hoàn toàn không thành thạo → ⑤=hoàn toàn thành thạo)							
1.1	Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin	①	②	③	④	⑤	⊗
1.2	Ngoại ngữ	①	②	③	④	⑤	⊗
1.3	Ngoại ngữ 2 (vui lòng ghi rõ)	①	②	③	④	⑤	⊗

2. Tình trạng sau khi tốt nghiệp của anh/chị?

- ① Đã có việc làm (vui lòng trả lời các câu hỏi phần II và V)
② Đang tiếp tục học (vui lòng trả lời các câu hỏi phần III và V)
③ Chưa có việc làm (vui lòng trả lời các câu hỏi phần IV và V)

B. PHẦN CÂU HỎI DÀNH CHO CỰU NGƯỜI HỌC ĐÃ CÓ VIỆC LÀM

3. Công việc hiện tại anh/chị đang làm là:

- ① Vị trí công việc cũ tại cơ quan/doanh nghiệp như trước khi học chương trình đào tạo trình độ sau đại học
② Thăng tiến lên vị trí công việc mới tại cơ quan/doanh nghiệp đã làm việc trước khi học chương trình đào tạo trình độ sau đại học
③ Thay đổi môi trường làm việc mới sau khi học học chương trình đào tạo trình độ sau đại học

4.1. Tên cơ quan công tác hiện nay của anh/chị:.....

4.2. Địa chỉ cơ quan công tác chính hiện nay của anh/chị:

.....; 4.3. Tỉnh/Thành phố:

4.4. Lĩnh vực hoạt động của cơ quan?

- | | | |
|---|---|---------------------------------------|
| ☐ Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên | ☐ Báo chí và thông tin | ☐ Nghệ thuật |
| ☐ Khoa học xã hội và hành vi | ☐ Kinh doanh và quản lý | ☐ Nhân văn |
| ☐ Khoa học sự sống | ☐ Toán và thống kê | ☐ Pháp luật |
| ☐ Khoa học tự nhiên | ☐ Công nghệ kỹ thuật | ☐ Sức khỏe |
| ☐ Môi trường và bảo vệ môi trường | ☐ Kỹ thuật | ☐ Thú y |
| ☐ Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân | ☐ Sản xuất và chế biến | ☐ Dịch vụ xã hội |
| ☐ Máy tính và công nghệ thông tin | ☐ Kiến trúc và xây dựng | ☐ Dịch vụ vận tải |
| ☐ Nông, lâm nghiệp và thủy sản | ☐ An ninh, Quốc phòng | ☐ Khác: |

5. Cơ quan thuộc loại hình doanh nghiệp/tổ chức nào?

- ① Nhà nước ③ Có yếu tố nước ngoài ⑤ Loại hình khác (vui lòng ghi rõ):
② Tư nhân ④ Tự tạo việc làm/khởi nghiệp

6. Việc làm hiện tại của anh/chị có phù hợp với chuyên môn, ngành được đào tạo?

- ① Đúng ngành đào tạo ② Có liên quan đến ngành đào tạo ③ Không liên quan đến ngành đào tạo

7. Chức vụ/vị trí công tác hiện nay của anh/chị?

- ① Nhân viên ② Quản lý ③ Khác (vui lòng ghi rõ).....

8. Thu nhập bình quân/tháng từ công việc này: VNĐ/tháng.**9. Hãy đánh giá về yêu cầu và mức độ đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại của anh/chị?**

Mức độ quan trọng của những nội dung dưới đây so với yêu cầu của nhà tuyển dụng (①=hoàn toàn không quan trọng → ⑤=hoàn toàn quan trọng)						Mức độ đáp ứng yêu cầu công việc của anh/chị (①=hoàn toàn không đáp ứng → ⑤=đáp ứng toàn phần)				
①	②	③	④	⑤	9.1. Kiến thức chuyên ngành	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.2. Kiến thức liên ngành	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.3. Kỹ năng/nghiệp vụ chuyên môn	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.4. Khả năng ngoại ngữ	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.5. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.6. Năng lực nghiên cứu/ứng dụng nghiên cứu	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.7. Năng lực đề xuất sáng kiến cải tiến	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.8. Năng lực giải quyết vấn đề	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.9. Kỹ năng mềm (giao tiếp, quản lý công việc,...)	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.10. Phẩm chất/tổ chất (trách nhiệm, tác phong,...)	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.11. Kinh nghiệm làm việc	①	②	③	④	⑤
①	②	③	④	⑤	9.12. Kết nối doanh nghiệp	①	②	③	④	⑤

C10. Công việc hiện tại có phù hợp với nguyện vọng cá nhân của anh/chị hay không?

- ① Hoàn toàn không phù hợp ② Không phù hợp ③ Phân vân ④ Phù hợp ⑤ Hoàn toàn phù hợp

11. Mức độ sử dụng kiến thức/kỹ năng chuyên ngành được đào tạo tại Trường vào công việc hiện tại?

(①=hoàn toàn không sử dụng → ⑤=hoàn toàn sử dụng)

11.1	Kiến thức chuyên ngành	①	②	③	④	⑤
11.2	Kỹ năng chuyên ngành	①	②	③	④	⑤

C12. Đánh giá chung của anh/chị về mức độ đáp ứng của chương trình đào tạo trình độ sau đại học tại Trường so với yêu cầu công việc hiện nay?

- ① Chưa đạt ② Trung bình ③ Khá ④ Tốt ⑤ Rất tốt

13. Đánh giá chung về cơ hội phát triển nghề nghiệp của anh/chị tại cơ quan/doanh nghiệp hiện tại? (①=cơ hội phát triển nghề nghiệp thấp → ⑤=cơ hội phát triển nghề nghiệp cao)	①	②	③	④	⑤
---	---	---	---	---	---

C. PHẦN CÂU HỎI DÀNH CHO CỰU NGƯỜI HỌC ĐANG TIẾP TỤC HỌC**C14. Anh/Chị đang tham gia chương trình đào tạo/khóa học nào dưới đây sau khi tốt nghiệp?**

- ① CTĐT trình độ Tiến sĩ ③ Khóa học ngắn hạn
② CTĐT trình độ Thạc sĩ chuyên ngành khác ④ Khóa học khác (vui lòng ghi rõ)

C15. Nơi đào tạo mà anh/chị đang tham gia?

- ① Tại Trường ③ Cơ sở giáo dục ngoài nước
② Cơ sở giáo dục khác trong nước ④ Hình thức khác (vui lòng ghi rõ)

C16. Lý do anh/chị tiếp tục học sau khi tốt nghiệp?

- ① Muốn nâng cao kiến thức ③ Phục vụ cho nhu cầu của công việc
② Định hướng lại công việc ④ Lý do khác (vui lòng ghi rõ)

D. PHẦN CÂU HỎI DÀNH CHO CỰU NGƯỜI HỌC CHƯA CÓ VIỆC LÀM

C17. Lý do anh/chị chưa có việc làm:

- ① Chưa có ý định tìm việc (vui lòng trả lời tiếp C18 và phần V)
- ② Đã xin việc nhưng chưa được (vui lòng trả lời tiếp C19 và phần V)
- ③ Chưa chọn được công việc phù hợp để nộp đơn xin việc (vui lòng trả lời tiếp C20 và phần V)

C18. Lý do anh/chị chưa có ý định tìm việc:

- ① Tiếp tục học
- ② Chưa thể đi làm vì lý do khách quan (sức khỏe, gia đình,...)
- ③ Muốn nghỉ ngơi thư giãn
- ④ Lý do khác (vui lòng ghi rõ):

C19. Lý do anh/chị đã nộp đơn xin việc nhưng chưa được (Có thể chọn nhiều đáp án):

- ① Thiếu kiến thức chuyên môn
- ② Thiếu kỹ năng chuyên môn
- ③ Thiếu kỹ năng mềm
- ④ Khả năng ngoại ngữ hạn chế
- ⑤ Khả năng tin học hạn chế
- ⑥ Thiếu kinh nghiệm làm việc
- ⑦ Đang chờ thi tuyển, phỏng vấn
- ⑧ Không nhận được phản hồi từ nhà tuyển dụng
- ⑨ Vị trí công việc cạnh tranh cao
- ⑩ Lý do khác (vui lòng ghi rõ):

C20. Lý do anh/chị chưa chọn được công việc phù hợp (Có thể chọn nhiều đáp án):

- ① Thiếu mối quan hệ xã hội
- ② Thiếu thông tin tuyển dụng
- ③ Nhu cầu thị trường lao động thấp đối với ngành đào tạo
- ④ Lý do khác (vui lòng ghi rõ)

E. Ý KIẾN ĐÓNG GÓP KHÁC CỦA CỰU NGƯỜI HỌC SAU ĐẠI HỌC

C21. Anh/Chị hài lòng như thế nào về tổng thể quá trình học tập và trải nghiệm đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân khi học tại Trường?

- ① Rất không hài lòng ② Không hài lòng ③ Phân vân ④ Hài lòng ⑤ Rất hài lòng

C22. Anh/Chị có ý kiến đóng góp gì cho việc nâng cao hiệu quả đào tạo và phục vụ người học sau đại học của Nhà trường?

23. Anh/Chị hãy đánh giá tính hiệu quả của các hình thức kết nối HVTN dưới đây mà Nhà trường và khoa cần thực hiện? (①=kém hiệu quả → ⑤=rất hiệu quả)

23.1	Thường xuyên nhận được tin tức về các hoạt động của Khoa qua email	①	②	③	④	⑤
23.2	Thường xuyên nhận được tin tức về các hoạt động lớn/lễ kỷ niệm.... của Trường qua email	①	②	③	④	⑤
23.3	Được mời tham gia các hoạt động của Khoa/Bộ môn và Trường	①	②	③	④	⑤
23.4	Được mời tham gia vào Ban liên lạc cựu học viên sau đại học của Khoa	①	②	③	④	⑤
23.5	Có website (khoa/trường) cập nhật các hoạt động dành riêng cho HVTN	①	②	③	④	⑤
23.6	Khác (vui lòng ghi rõ):	①	②	③	④	⑤

Trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ nhiệt tình của anh/chị 